

Việt Trì, ngày 13 tháng 3 năm 2019

Số: 71/2019/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2019/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị T** - sinh năm 1983

Bị đơn: Anh **Lê Xuân T** - sinh năm 1982

Đều ĐKKHKT: Tổ 13, Khu Liên Minh, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục 2 con chung là Lê Hoàng Minh H - sinh ngày 27/8/2006 và Lê Hoàng Minh C - sinh ngày 22/3/2009 . Chị Hoàng Thị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung (vì anh T tự nguyện không yêu cầu).

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom chăm sóc con chung.

* Về án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Chị Hoàng Thị T xin chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Hoàng Thị T đã nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí,

lệ phí tòa án số AA/2018/0003030 ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Hoàng Thị T số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP, Tỉnh;
- Chi cục THADSTP V;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong Phú